TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST
Ngày 08-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lý;

Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2022 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST–HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 07/9/2003 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TT, xã HL, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn TH, sinh năm 1965; bị cáo có có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không; ngày 25/01/2022, bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lang Văn N, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Thôn AN, xã LK, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ X, đường X3, khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn T và đối tượng Bình (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè từ tháng 10/2021. Vào khoảng 15 giờ ngày 24/01/2022, T đang trên đường đi bộ về nhà trọ ở đường K, khu phố Y, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì gặp đối tượng Bình tại khu vực Bệnh viện Mỹ Phước. T nhờ Bình giúp tìm việc làm. Lúc này, Bình nói với T 03 giờ sáng ngày 25/01/2022 xuống khu vực Ecolake thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát chạy xe xuống ngã tư Cầu Ông Bố lấy 1.000.000 đồng tiền công. T đồng ý rồi đi về nhà trọ, Bình đi đâu không rõ.

Đến khoảng 03 giờ, ngày 25/01/2022, T đến đoạn đường DL14 thuộc khu phố 4, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để gặp Bình. Tại đây, T thấy Bình đang ngồi trên 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không biển số, Bình đưa xe mô tô này cho T, kêu T điều khiển xe đi đến khu vực Cầu Ông Bố thuộc thành phố Thuận An để giao xe cho một đối tượng khác (không rõ lai lịch), Bình sẽ trả cho T 1.000.000 đồng tiền công. Khi nhận xe mô tô T nhìn thấy xe không có chìa khóa, ổ khóa khởi động xe và ổ khóa cốp đã bị hư thì T nhận thức được đây là xe phạm pháp nhưng do đang thiếu tiền tiêu xài nên T vẫn đồng ý chạy xe đi giao để lấy tiền công. Đến khoảng 03 giờ 30 phút, khi T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 đến địa bàn phường Hưng Định, thành phố Thuận An thì bị lực lượng tuần tra công an phường Hưng Định thấy có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô không biển số, kiểu dáng Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135 và 01 điện thoại di động Vivo 1904 cùng sim số 0384.132.xxx.

Quá trình điều tra xác định như sau: Xe mô tô không biển số, kiểu dáng Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lang Văn N bị mất trộm vào khoảng 03 giờ ngày 25/01/2022 tại Nhà trọ X, đường X3, khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát. Anh N trình báo đến Công an phường TH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiếp nhận vụ việc ban đầu và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 28/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không có biển số, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135, mua mới vào ngày 16/01/2022 trị giá 48.167.000 đồng.

Ngày 09/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho bị hại Lang Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không có biển số, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135. Anh N không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKSBC ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 96/CT-VKSBC ngày 23 tháng 5 năm 2022.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 96/CT-VKSBC ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Hồ Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên: Trả 01 điện thoại di động Vivo 1904 cùng sim số 0384.132.xxx cho bị cáo Hồ Văn T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra, người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, địa bàn thuộc phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an phát hiện Hồ Văn T có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không có biển số, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135, mua mới vào ngày 16/01/2022 trị giá 48.167.000 đồng của anh Lang Văn N bị trộm cắp vào khoảng 03 giờ ngày 25/01/2022, đi tiêu thụ. T khai nhận hứa hẹn đi giao xe cho Bình (không rõ lai lịch) để lấy tiền công vào lúc 15 giờ ngày 24/01/2022.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 96/CT-VKSBC ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại đã lén lút chiếm đoạt là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô bị cáo nhận chạy là tài sản bất hợp pháp nhưng do bị cáo nghiện ma túy, không có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp thực hiện hành vi, không suy nghĩ hậu quả xảy ra mà giúp sức cho đối tượng Bình trong quá trình chiếm đoạt xe mô tô của bị hại. Bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi giao trả cho bị hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không có biển số, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135: Đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên ngày 09/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho bị hại Lang Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không có biển số, số khung: RLCUG1010NY354092, số máy: G3D4E1125135. Anh N không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Vivo 1904 và 01 sim số 0384.132.xxx: Đây là tài sản hợp pháp bị cáo Hồ Văn T, không có cơ sở xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại tài sản này cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Bình (không rõ lai lịch) có hành vi nhờ T đem xe trộm cắp được đi tiêu thụ, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Hoàn trả cho bị cáo Hồ Văn T:

01 điện thoại di động Vivo 1904 (bị bung màn hình, không kiểm tra được model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

01 sim số 0384.132.xxx (không kiểm tra được số seri).

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thị xã Bến Cát)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Kiều Oanh